

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2023/HSST
Ngày: 25/9/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ngọc Sáng, Ông Quách Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Lương Gia Khánh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Phản Pó L, tên gọi khác: Không, sinh năm 2000, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 3/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Phản Nhù H, sinh năm 1975 và con bà: Chu Ha X, sinh năm 1978; Bị cáo có chồng: Lý Pó C, sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2023 tại nhà tạm giữ Công an, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Sùng Lê T, sinh năm 2012.

Người đại diện cho Sùng Lê T: Ông Sùng Phì P, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Bản Lò Mé Lè Giàng, xã Tá Bạ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

2. Lò Minh Đ, sinh năm 2012.

Người đại diện cho Lò Minh Đ: Ông Lò Phí X, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Bản Nhóm Pố, xã Tá Bạ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Lò Mụ X, sinh năm 2013.

Địa chỉ: Bản Là Xi, xã Tá Bạ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện cho Lò Mụ X: Ông Lò Lò P, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Bản Là Xi, xã Tá Bạ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

4. Lý Go C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản Tá Bạ, xã Tá Bạ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Những người làm chứng và những người đại diện cho những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Ly Pố X, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Đức Tùng- Luật sư ký hợp đồng tại trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 26/4/2023, tại ngã ba đường liên xã, thuộc bản Tá Bạ, xã Tá Bạ, huyện Mường Tè, Phấn Pố L, sinh năm 2000, đã mua được của một người đàn ông dân tộc La Hủ lạ mặt 01 gói Heroine (*được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng*) với giá 100.000 đồng. Mục đích L mua số Heroine này là để sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau đó, L đem gói Heroine mới mua được về nhà tại bản Tá Bạ, xã Tá Bạ, rồi lấy ra một ít sử dụng. Số Heroine còn lại, L gói lại như cũ và cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc.

Đến khoảng 16 giờ ngày 27/4/2023, khi L đang nằm ở nhà thì có Sùng Lê T, sinh ngày 04/9/2012, trú tại bản Ló Mé Lè Giàng, xã Tá Bạ (*là học sinh T Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở xã Tá Bạ*) đến hỏi mua Heroine để sử dụng. Đi cùng với T lúc này còn có Lò Minh Đ, sinh ngày 04/12/2012, trú tại bản Nhóm Pố, xã Tá Bạ và Lò Mụ X, sinh ngày 06/10/2013 trú tại bản Là Xi, xã Tá Bạ, cả hai là bạn học cùng T với Sùng Lê T. Lúc đầu L nói không có, nhưng do T năn nỉ nên L đã đồng ý bán Heroine, rồi lấy gói Heroine đang cất giấu trong túi quần bên trái ra bán cho T với giá 50.000 đồng. Số tiền bán Heroine (*gồm 02*

tờ mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng) L đem cất vào trong chiếc túi vải thổ cẩm đeo trên người.

Còn Sùng Lê T, sau khi mua được Heroine đã mang về cất giấu vào chiếc gói của T ở phòng số 8, Ký túc xá trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở xã Tá Bạ. Đến khoảng 06 giờ ngày 28/4/2023, T, Đ và X lấy gói Heroine mua được trước đó ra chuẩn bị sử dụng, thì bị anh Lý Go C là bảo vệ Nhà trường phát hiện và trình báo cho Công an xã Tá Bạ đến lập biên bản ghi nhận sự việc và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Căn cứ lời khai của Sùng Lê T, Lò Minh Đ, Lò Mụ X, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Phản Pó L. Quá trình khám xét Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ tại túi vải thổ cẩm mà L đang đeo trên người số tiền 50.000 đồng là tiền bán Heroine cho T mà có. Tại đây, L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 64/KLGD ngày 28/4/2023 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Sùng Lê T có khối lượng: 0,08 gam (*không phải không tám gam*).

Tại kết luận giám định số 511/GĐ-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin)...*”.

Tại kết luận giám định số 514/KL-KTHS ngày 05/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *Số tiền 50.000 Việt Nam đồng (02 tờ tiền Polime mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng) gửi đến giám định là tiền thật.*

Tại bản cáo trạng số 101/CT- VKS-MT ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Phản Pó L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm e, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phản Pó L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phản Pó L 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; một nửa

chiếc dao lam; 01 mảnh kính; 01 chiếc túi vải nhỏ, có dây đeo thắt lưng màu đen, dệt vải thổ cẩm có hoa văn nhiều màu sắc, có hai ngăn khóa kéo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 50.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất trong mức đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị xin miễn toàn bộ án phí HSST và không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, bản luận cứ bào chữa, không bổ sung gì. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 27/4/2023, tại nhà của Phấn Pó L ở bản Tá Bạ, xã Tá Bạ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Phấn Pó L đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,08 gam với giá 50.000 đồng cho Sùng Lê T, sinh ngày 04/9/2012 (dưới 16 tuổi) để T sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phán Pó L là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và để hưởng lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, cần chấp nhận. Người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án phù hợp thấp hơn nhất trong mức đề nghị của Viện kiểm sát. Đề nghị miễn án phí, không áp dụng hình phạt bổ sung và nhất trí với đề nghị xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị miễn án phí, miễn hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng cho bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt thấp nhất trong mức đề nghị của Viện kiểm sát là không đảm bảo tính răn đe nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với Sùng Lê T đã có hành vi mua và tàng trữ trái phép Heroine để sử dụng và Lò Minh Đ, Lò Mụ X là những người cùng với T chuẩn bị việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định, đến thời điểm bị phát hiện (ngày 28/4/2023) T, Đ và Xá đều dưới 13 tuổi. Thuộc trường hợp chưa đủ tuổi

chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự. Do đó, không xem xét trách nhiệm của T, Đ và X. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Đối với người đàn ông lạ mặt dân tộc La Hủ đã bán Heroine cho Phản Pó L: Quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông nói trên nên, ngoài lời khai của L không còn chứng cứ nào khác. Do đó không có cơ sở để xem xét, xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại đã được bàn giao đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 14/9/2023 gồm: 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; một nửa chiếc dao lam; 01 mảnh kính; 01 chiếc túi vải nhỏ, có dây đeo thắt lưng màu đen, dệt vải thô cảm có hoa văn nhiều màu sắc, có hai ngăn khóa kéo. Tất cả đều không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 50.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm e khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phản Pó L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phản Pó L 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; một nửa chiếc dao lam; 01 mảnh kính; 01 chiếc túi

vải nhỏ, có dây đeo thắt lưng màu đen, dệt vải thô cầm có hoa văn nhiều màu sắc, có hai ngăn khóa kéo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 50.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 14/9/2023).

3. Án phí HSST: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo, người bào chữa (02);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình